TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LAI VUNG** **TỈNH ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 75/2019/DS-ST
Ngày: 19/9/2019
"V/v tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LAI VUNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Cẩm Hồng

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà: Quang Kim Cúc.

Ông: Nguyễn Phát Triển.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Mỹ Châu - Thư ký Toà án nhân dân huyện Lai Vung.

Ngày 19 tháng 9 năm 2019, tại Hội trường xét xử Toà án nhân dân huyện Lai Vung mở phiên tòa xét xử công khai vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 166/2019/TLST-DS, ngày 21 tháng 6 năm 2019, về việc "Tranh chấp dân sự về hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐST-DS ngày 12/8/2019 và quyết định Hoãn phiên tòa số 546/QĐHPT-DS, ngày 03/9/2019 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Võ Hoàng D, sinh năm 1990.

Địa chỉ:145/5, ấp Đ, xã L, huyện L, Đồng Tháp.

Bị đơn: Nguyễn Minh T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: 214/1, ấp A, xã L, huyện L, Đồng Tháp.

Chổ ở hiện nay: 99/4, ấp A, xã L, huyện L, Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 06/6/2019, biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa các đương sự trình bày như sau:

Nguyên đơn Võ Hoàng D trình bày: Từ ngày 06/02/2018 đến tháng 7/2018 anh có cho anh Nguyễn Minh T vay tổng cộng 22 lần với số tiền 289.000.000đ,

không nhớ từng lần vay vào ngày tháng năm nào, số tiền bao nhiêu, nhưng nhớ ngày vay lần đầu vào ngày 06/02/2018, không viết biên nhận, lãi 3%/tháng, thời hạn vay 10 ngày, mục đích vay sử dụng cá nhân. Đến ngày 04/7/2018 anh T viết và ký tên vào biên nhận còn nợ anh tiền vốn 289.000.000đ nhưng đến nay chưa trả. Nay anh yêu cầu anh T có nghĩa vụ trả vốn 289.000.000đ (hai trăm tám mươi chín triệu đồng), không yêu cầu tính lãi, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

Bị đơn anh Nguyễn Minh T vắng mặt tại phiên tòa nhưng trình bày tại Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 23/7/2019: Anh thừa nhận có vay tiền của anh D tổng cộng 08 lần nhưng không nhớ rõ thời gian, biên nhận do anh D giữ, cụ thể: Lần 01 vay 5.000.000đ; lần 02: 10.000.000đ; lần 03: 30.000.000đ và những lần vay khác anh không nhớ nhưng tổng cộng các lần vay là 110.000.000đ, đến tháng 6/2018 anh có trả cho anh D 02 lần là 20.000.000đ nhưng không có làm biên nhận, còn lại 90.000.000đ đến nay chưa trả. Anh thừa nhận vào ngày 04/7/2018 anh có viết, ký và ghi họ tên vào biên nhận còn nợ anh T 289.000.000đ. Nay anh đồng ý trả cho anh D 90.000.000đ, ngoài ra không yêu cầu gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Theo yêu cầu khởi kiện của anh Võ Hoàng D yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Nguyễn Minh T có nghĩa vụ trả vốn vay 289.000.000đ, không yêu cầu tính lãi, đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng dân sự vay tài sản. Các đương sự cùng cư trú tại xã L, huyện L, tỉnh Đồng Tháp nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Lai Vung theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 và Điều 48 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Minh T trực tiếp ký nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐST-DS ngày 12/8/2019 và quyết định Hoãn phiên tòa số 546/QĐHPT-DS, ngày 03/9/2019 của Tòa án nhưng anh T vẫn cố tình vắng mặt. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt đối với bị đơn theo quy định tại Điều 227 và 228 của Bộ luật tố tụng dân sự và tại phiên tòa nguyên đơn đồng ý.

[2] Về nội dung vụ án:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Xét yêu cầu của anh Võ Hoàng D yêu cầu Tòa án buộc anh Nguyễn Minh T có nghĩa vụ trả vốn vay 289.000.000đ, không yêu cầu tính lãi là có căn cứ, bởi lẽ: anh D chứng minh được bằng biên nhận vào ngày 04/7/2018, anh T có viết, ký tên và ghi họ tên vào biên nhận còn nợ anh D số tiền 289.000.000đ. Ngoài ra tại Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 23/7/2019, anh T thừa nhận có ký tên và ghi họ tên vào biên nhận còn nợ anh D 289.000.000đ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy, anh D yêu cầu anh T có nghĩa vụ trả vốn

289.000.000đ, không yêu cầu tính lãi là phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án cũng như lời trình bày của các đương sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu này.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Minh T trực tiếp ký nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 63/2019/QĐST-DS ngày 12/8/2019 và quyết định Hoãn phiên tòa số 546/QĐHPT-DS, ngày 03/9/2019 của Tòa án nhưng vẫn cố tình vắng mặt nhưng tại Biên bản về kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 23/7/2019, anh thừa nhận có vay tiền của anh D tổng cộng 08 lần là 110.000.000đ, biên nhận do anh D giữ, đến tháng 6/2018 anh có trả cho anh D được 20.000.000đ, còn nợ 90.000.000đ và đồng ý trả nhưng anh không nộp bất kỳ tài liệu, chứng cứ nào để chứng minh cho yêu cầu của mình. Vào ngày 24/7/2019, anh có nhận được Thông báo về việc yêu cầu đương sự bổ sung chứng cứ của Tòa án nhưng anh không cung cấp bất kỳ chứng cứ nào để bảo vệ quyền lợi cho mình nhưng anh thừa nhận vào ngày 04/7/2018 anh có viết, ký tên và ghi họ tên vào biên nhận có nợ anh D số tiền 289.000.000đ, điều đó chứng tỏ anh T có nợ anh D 289.000.000đ là sự thật. Do đó, Hội đồng xét xử cần buộc anh T có trách nhiệm trả cho anh D 289.000.000đ là phù hợp với các Điều 463, 466, 468 của Bộ luật dân sự.

Tại Điều 463 Bộ luật dân sự quy định: "Hợp đồng vay tài sản là sự thỏa thuận giữa các bên, theo đó bên cho vay giao tài sản cho bên vay; khi đến hạn trả, bên vay phải hoàn trả cho bên cho vay tài sản cùng loại theo đúng số lượng, chất lượng và chỉ phải trả lãi nếu có thỏa thuận hoặc pháp luật có quy định".

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu của anh D nên anh T phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; khoản 2 Điều 27 của Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; Điều 92; Điều 147; Điều 227; Điều 228; Điều 235; Điều 266; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 463, 466 và 468 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu của nguyên đơn.

Buộc anh Nguyễn Minh T có trách nhiệm trả cho anh Võ Hoàng D 289.000.000đ (hai trăm tám mươi chín triệu đồng).

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án mà bên phải thi hành án chưa thi hành xong, thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50% mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án, đến khi thi hành án xong.

2. Về án phí, tạm ứng án phí:

Anh Nguyễn Minh T phải chịu 14.450.000đ (mười bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho anh Võ Hoàng D 7.225.000đ (bảy triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí, lệ phí tòa án theo biên lai số 0001626, ngày 19/6/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lai Vung, tỉnh Đồng Tháp

3. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (19/9/2019). Đối với đương sự vắng mặt tại phiên tòa thời gian kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND tỉnh Đồng Tháp
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi cục THADS h.Lai Vung;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Ngô Thị Cẩm Hồng